

Số: **3432** /TCHQ-GSQL
V/v hướng dẫn bổ sung công văn số
1454/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày **19** tháng 7 năm 2011

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Quá trình thực hiện công văn số 1454/TCHQ-GSQL ngày 05/4/2011 của Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện Điều 26 Thông tư số 194/2010/TT-BTC tại một số Cục Hải quan tỉnh, thành phố có vướng mắc trong việc xác nhận tại ô 25 tờ khai hàng hóa xuất khẩu (HQ-2002/XK) của công chức hải quan, như: hàng xuất khẩu chuyển cảng, hàng hóa xuất khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính, hàng hóa gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh đường hàng không quốc tế, hàng hóa xuất khẩu qua kho hàng không kéo dài. Nay, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thống nhất thực hiện như sau:

1. Đối với hàng hóa xuất khẩu chuyển cảng:

1.1. Cơ sở để xác định hàng hóa chuyển cảng đã xuất khẩu: Thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 26 Thông tư số 194/2010/TT-BTC.

1.2. Việc xác nhận tại ô 25:

a) Sau khi niêm phong hồ sơ hải quan và bàn giao hồ sơ cho người vận tải để chuyển cho Hải quan cảng đến theo quy định tại khoản 3, Điều 17 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP, công chức hải quan cảng đi đầu tiên ký tên, đóng dấu công chức và ghi ngày, tháng, năm vào ô 25 tờ khai hàng hóa xuất khẩu (HQ-2002/XK) (bản lưu người khai hải quan).

b) Hàng hóa xuất khẩu chuyển cảng không phải thực hiện quy định tại khoản 1, Điều 1 Quyết định 3075/QĐ-TCHQ ngày 26/11/2010 của Tổng cục Hải quan.

2. Đối với hàng hóa xuất khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính, hàng hóa gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh đường hàng không quốc tế:

2.1. Cơ sở để xác định hàng hóa đã xuất khẩu:

Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục xuất khẩu hàng hóa căn cứ chứng từ sau đây để xác định hàng hóa đã xuất khẩu:

a) Tờ khai hàng hóa xuất khẩu đã làm thủ tục hải quan;

b) Chứng từ vận chuyển;

c) Phiếu chuyển bưu phẩm, bưu kiện, hàng hóa xuất khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính (mẫu HQ02-PCCCKBC ban hành kèm Thông tư số 99/2010/TT-BTC) hoặc Phiếu chuyển hàng hóa xuất khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh hàng không quốc tế (mẫu HQ02-PCCCKBC ban hành kèm Thông tư số 100/2010/TT-BTC) có xác nhận của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất (đối với hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu).

2.2. Việc xác nhận tại ô 25: Sau khi nhận lại Phiếu chuyển bưu phẩm, bưu kiện, hàng hóa xuất khẩu có xác nhận của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất, công chức hải quan đã lập Phiếu chuyển bưu phẩm, bưu kiện, hàng hóa xuất khẩu thực hiện việc ký tên, đóng dấu công chức và ghi ngày, tháng, năm vào ô 25 tờ khai hàng hóa xuất khẩu (HQ-2002/XK) (bản lưu người khai hải quan).

3. Đối với hàng hóa xuất khẩu qua kho hàng không kéo dài:

Thực hiện như hướng dẫn đối với hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu đường hàng không tại điểm 2.1 công văn số 1454/TCHQ-GSQL ngày 05/4/2011 của Tổng cục Hải quan. Việc xác nhận do công chức hải quan tại cửa khẩu xuất thực hiện.

4. Đối với hàng hóa xuất khẩu được vận chuyển cùng với hành khách xuất cảnh qua cửa khẩu hàng không (không có vận đơn):

Đã được hướng dẫn tại điểm 2.2 công văn số 1454/TCHQ-GSQL ngày 05/4/2011 của Tổng cục Hải quan.

Đề nghị Cục Hải quan các tỉnh, thành phố căn cứ nội dung hướng dẫn trên để thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính:
- + Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- + Tổng cục Thuế
- + Vụ PC, Vụ CST
- + Cục Thuế các tỉnh, TP'
- Các đơn vị thuộc TCHQ (để t/h);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Anh